

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM

LỚP : 36RC1 - 36RC1

STT	MSSV	Họ Và Tên		ĐTB	Xếp Loại	Cơ học kết cấu (TC)	Vật liệu xây dựng (TC)	Thủy lực - Thủy văn (TC)	Trắc địa (TC)	Sức bền Vật liệu (TC)	Tin học căn bản (TC)	Điện Kỹ thuật (TC)	Cơ lý thuyết (TC)	Vẽ kỹ thuật (TC)	Chính trị (TC)	Anh văn căn bản 1 (TC)	Anh văn căn bản 2 (TC)	Giáo dục quốc phòng(3) (TC)	Thể dục Thể thao (TC)	Thực tập Ngươi (TC)	Thực tập Hàn (TC)	Toán (TC)	Vật lý (TC)	Hóa học (TC)	Văn - Tiếng Việt (TC)
						4.0	3.0	4.0	6.0	4.0	4.0	3.0	3.0	5.0	6.0	4.0	4.0	5.0	4.0	2.0	2.0	8.0	5.0	3.0	5.0
1	3601010006	Hoàng Bá	Thao	5,80	TB	7.2	5.8	4.5	5.5	4.5	4.0	6.5	8.0	6.3	6.9	5.0	4.3	8.0	8.0			5.6	6.4	4.7	6.3
2	3601010017	Lê Huỳnh	Yên	,10	KEM								00.0	00.0	0.5							00.0	00.0	00.0	00.0
3	3601010022	Trần Đức	Huy	3,30	KEM				5.4			2.0	5.5	00.0	2.9	3.3						4.1	6.4	3.3	0.5

Tổng cộng : 20 Học phần

TP.HCM, ngày 23 tháng 07 năm 2013